

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *193* /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày *10* tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần
đối với thanh niên xung phong đã từ trần

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: <i>1113</i>
	Ngày: <i>10.02.17</i>
	Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BTC-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 174/SNV-CTTN ngày 24 tháng 01 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ trợ cấp một lần cho 15 trường hợp là thân nhân của thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương nay đã từ trần (có danh sách kèm theo), với tổng số tiền 52.900.000 đồng (Năm mươi hai triệu chín trăm ngàn đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Chủ tịch Hội cựu Thanh niên xung phong tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

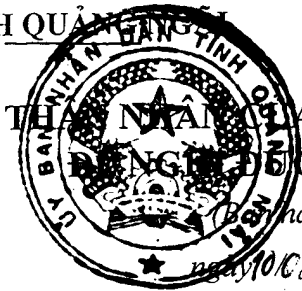
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (Vụ Công tác thanh niên);
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, NC_{lmc109}.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng



DANH SÁCH

THANH NIÊN XUNG PHONG ĐÃ TỪ TRẦN
ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN

(Bản danh kèm theo Quyết định số 193/QĐ-UBND
ngày 10/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Số TT	Họ và tên TNXP	Họ và tên thân nhân TNXP	Năm sinh thân	Hộ khẩu thường trú	Quan hệ với TNXP	Mức trợ cấp	Ghi chú
I HUYỆN SƠN TÂY						28,800,000	
1	Đình Văn Huy	Đình Thị Lác (Y Lác)	1954	Sơn Lập, Sơn Tây	Vợ	3,600,000	
2	Đình Thị Húy	Đình Văn Hôn	1957	Sơn Lập, Sơn Tây	Chồng	3,600,000	
3	Đình Văn Oanh	Đình Thị Tên	1940	Sơn Tinh, Sơn Tây	Con đẻ	3,600,000	
4	Đình Văn Kíp	Đình Văn Nhênh	1979	Sơn Tinh, Sơn Tây	Con đẻ	3,600,000	
5	Đình Thị Gấu	Đình Văn Nhanh	1935	Sơn Tinh, Sơn Tây	Con đẻ	3,600,000	
6	Đình Văn Hót	Đình Văn Nhích	1985	Sơn Tinh, Sơn Tây	Con đẻ	3,600,000	
7	Đình Thị Bôn	Đình Thị Seo	1977	Sơn Tinh, Sơn Tây	Con đẻ	3,600,000	
8	Đình Thị Núa	Đình Văn Lác	1973	Sơn Tinh, Sơn Tây	Con đẻ	3,600,000	
II HUYỆN SƠN HÀ						9,700,000	
1	Đình Văn Ga Ria	Đình Văn Cư	1992	Sơn Thượng, Sơn Hà	Con đẻ	2,500,000	Từ trần sau 01/6/2012
2	Đình Thị Cúch	Đình Khả Rờ	1961	Sơn Giang, Sơn Hà	Con đẻ	3,600,000	
3	Đình Văn Chốt	Đình Thị Bách	1959	Sơn Bao, Sơn Hà	Con đẻ	3,600,000	
III HUYỆN TRÀ BÔNG						13,300,000	
1	Hồ Văn Ổ	Hồ Thị Bông	1960	Trà Bùi, Trà Bông	Con đẻ	3,600,000	
2	Hồ Thị Lê	Hồ Văn Thắng	1945	Trà Bùi, Trà Bông	Con đẻ	3,600,000	
3	Hồ Văn Hoành	Hồ Thị Thanh	1952	Trà Bùi, Trà Bông	Vợ	3,600,000	
4	Hồ Văn Hội	Hồ Văn Hùng	1980	Trà Bùi, Trà Bông	Con đẻ	2,500,000	Từ trần sau 01/6/2012
						51,800,000	

(Danh sách này có 15 người)